

KBC MỘT THỜI ĐỂ NHỚ

Hoàng Nhật Thơ



Trong cuộc đời của mỗi con người, từ khi bộ não biết lưu giữ lại những gì để nhớ, cho đến khi “tới từ nơi nào...trở về nơi ấy...”, có biết bao nhiêu chuyện buồn vui in hằn vào trang kỷ niệm trong tiềm thức, để một khoảnh khắc nào đó ở tương lai, ta vô tình hay cố ý đi ngược dòng dĩ vãng, kiếm tìm trong ký ức những gì còn vương đọng lại của một thời để nhớ...!

Từ những ngày đầu nôn nao xen lẫn rụt rè, bỡ ngỡ làm quen với chốn học đường, ấp úng trong sự kính sợ thầy cô, ngỡ ngàng giữa những bạn bè tuổi thơ xa lạ, cùng chung đánh vần từng mẫu tự, nắn nót từng nét chữ “a, b, c”. Từng trang sách vở chất chồng lên theo thời gian, một phần của tuổi thơ vô tư, thảnh thơi đã trôi qua theo chương trình tiểu học, cậu học trò thơ ngây bắt đầu làm người lớn “tí hon” nơi ngưỡng cửa Trung Học với bảy mùa “Nỗi buồn hoa Phượng” xao xuyến, luyến lưu dần trôi qua trên từng trang “lưu bút ngày xanh”, để lại trong lòng biết bao kỷ niệm buồn vui dưới mái học đường, những buổi tan trường thơ thẩn ngắm nhìn tà áo dài trắng thướt tha trên đường về với bao nhiêu mộng mơ thầm kín, những năm cuối Trung Học với bao chiều nhạt nắng nơi một góc nào đó của sân trường, ngồi tựa đầu vào người mình thương mến, ép cánh phượng hồng vào giữa những trang sách, nâng niu lưu giữ những gì đẹp nhất trong tình yêu trong trắng của tuổi học trò.

Hoa “tình yêu” đẹp tựa bài thơ, đang khoe sắc thắm bên những cành Phượng Vỹ đong đưa trong gió trên con đường tương lai rộng mở thênh thang. Nhưng đóa hoa “tình yêu” đó đã khép lại cùng những trang sách vở công danh, sự nghiệp vì khói lửa chiến chinh đang lan dần như muốn trùm phủ che mờ sự thanh bình của quê hương. Thay vì khoác tay người yêu vui bước vào khuôn viên Đại Học, người thanh niên đã gác lại tình riêng cùng trang sách vở để bước vào ngưỡng cửa Quân Trường làm tròn nhiệm vụ của người trai trong thời ly loạn.

Một thời áo trắng “lòng xao xuyến mỗi khi hoa phượng rơi...”. Một thời mới bước vào yêu “ngồi dưới hàng cây phượng nhỏ, đưa mắt thay lời...”. Một thời ngang dọc “đêm đêm nằm đường ngăn bước thù, áo nhà binh thương lính, lính thương quê vì đời mà đi...”. Mỗi thời trôi qua theo từng khoảng thời gian trên dòng sông dĩ vãng được gọi là kỷ niệm, nhưng kỷ niệm thân thương nhất, yêu quý nhất là “từ khi gót sông hồ ngược xuôi, ôi những đêm thật dài hồn nghe thương nhớ ai...” hay “giữa lòng trời khuya muôn ánh sao thè, người trai đi viết câu chuyện một chuyến bay đêm...” hoặc “trùng khơi nổi gió, lênh đênh triền sóng lác lư con tàu đi...” sẽ mãi mãi không bao giờ phai mờ trong lòng những người trai đi viết sử xanh.

Người Lính Việt Nam Cộng Hòa bước đi trên con đường binh lửa, dù thời gian lâu hay mau, quãng đường dài hay ngắn...đều không thể nào quên được những tháng ngày kỷ niệm trong cuộc đời quân ngũ, được ghi khắc trên chiếc áo kaki kể từ khi “ngày tôi gặp nó nét đăm chiêu đêm nhập ngũ...” rồi trải qua những ngày tháng nơi quân trường cho đến khi “minh vui đêm nay rồi mai chia tay mỗi người đi một ngã...”

Khói lửa chiến chinh lan tràn phủ dày quê hương, Người Lính hiện diện khắp mọi nơi theo ba chiều không gian của Tổ Quốc...Người thì cời mây lướt gió bồng

bệnh khắp bốn phương, tám hướng như cuộc đời được sinh ra để là lướt của những chàng trai nghiêng cánh sắt “vút cao vút cao, mây trời kết thành một vùng tuyết trắng ngần...”. Người thì ngày đêm lên đèn nổi trôi trên sóng nước, chưa có cơ duyên thả “neo” cuộc đời hào hoa ở một bờ bến nào, dù có biết bao nhiêu đóa hoa “biết nói” đang vương trên áo trắng đại dương, nhưng chỉ có một loài hoa luôn gắn liền với những chàng trai yêu mộng hải hồ, đó là loài “Hoa Biển” giữa “trùng khơi nổi gió lênh đèn triền sóng thấy lung linh rừng hoa...”. Còn Người Lính Bộ Binh đại diện cho Lục Quân thì không là lướt như anh chàng Không Quân áo liền quần, không hào hoa như anh chàng Hải Quân lúc nào cũng lác lư con tàu đi, nhưng Người Lính Bộ Binh được mang tiếng là đa tình thì lại chấp nhận xa thành đô để “tìm vui trong sương gió, đánh giặc quên tháng ngày. Dù gian nan khắp nẻo đường dài...Tôi xin trả lại ai đường phố trắng xa hoa, xin được vui với niềm vui lính rừng”.

Sau những lần dựng ngọn “cờ bay oai hùng trên thành phố thân yêu, vừa chiếm lại đêm qua bằng máu...”, người thì được tưởng thưởng “24 giờ tìm người thương trông người thương...”, kẻ thì “ngày trở về, anh bước lê trên quảng đường đê đến bên lũy tre...” hay “bạn tôi thân mến đã liệt oanh ngã xuống, khắp đơn vị tiếc thương !”

Đời lính nổi trôi theo khói lửa chiến chinh khắp mọi miền đất nước, miệt mài hăng say với nhiệm vụ gìn giữ quê hương quên cả tháng ngày, cho đến một sớm tinh sương chợt nhìn thấy những cánh hoa mai rừng đong đưa trong gió, Người Lính mới biết “lại một Xuân nữa đến trong khói lửa chiến chinh...” hoặc tiếng Ve sầu mùa Hạ đã đưa tâm hồn Người Lính trở về với kỷ niệm thời học sinh “chinh chiến dài theo năm tháng đổi thay, mỗi lần nghe tiếng Ve ngân ngày Hè, chạnh lòng thương thương người xưa trường cũ, tuổi thơ ngây ngày ấy...” hay một buổi chiều nào đó chợt vô tình nhìn chiếc lá rơi dưới ánh nắng vàng hiu hắt, Người Lính khe khẽ thầm trách “nghe chẳng Thu ơi, để lá rơi chi hoài gợi lòng thương nhớ ai nhiều...!” hoặc những đêm Đông buốt giá nơi tiền đồn biên giới, Người Lính cảm thấy xúc động và thầm cảm ơn người vợ hiền đã đan chiếc “áo tụy không dày, nhưng lòng thêm ấm những khi hành quân...”.

Trong những lần dừng quân tạm nghỉ bên ven rừng, Người Lính vội vã viết vài chữ “lâu lắm chưa về quê thăm mẹ, từ độ súng thù dẹt nơi nơi...” hay “thư của lính balô làm bàn nên nét chữ không ngay...thư của lính chấm dứt ở đây sau khi đề thêm hai chữ Hôn Em”. Gót quân hành xuôi ngược theo sự lan tràn của khói lửa chiến chinh, để lại người vợ hoặc người tình nơi hậu phương trông ngóng...những người yêu của lính hiểu rằng giang san nặng đôi vai của người trai thời ly loạn, đã một lòng sắt son chờ đợi “dù anh trở về trên đôi nạng gỗ, dù anh trở về bằng chiếc xe lăn hoặc anh trở về bằng chiến công dày, tình em chẳng hề đổi thay”.

Con đường chiến binh kéo dài 20 năm xuyên qua “bốn vùng mang lưu luyến bước băng khuôn của vạn người thân...”, con đường này chôn chặt tên của 350.000 anh hùng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa “Vị Quốc Vong Thân”, 150.000 Người Lính Việt Nam Cộng Hòa đã bỏ lại một phần thân thể trên con đường xương máu này để bảo vệ hai chữ tự do cho 17 triệu người dân miền Nam Việt Nam. Con đường này là một thiên trường ca bi hùng, một bộ đại quân sử giá trị nhất trên thế giới mang tên Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, được viết bằng máu của những người được sinh ra để sống cho quê hương và dám chết vì quê hương.

Ngọn lửa chiến chinh cháy rờn rã suốt 20 năm, ngày ngọn lửa chiến chinh tàn cũng là ngày khởi đầu cho máu và nước mắt của người dân Việt Nam tuôn đổ thấm ướt lòng đất mẹ bởi làn sóng đỏ cộng sản kéo dài suốt 35 năm qua. Ngày mà Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa phải uất nghẹn gãy súng và nhận lãnh sự

“khoan hồng” của những người mang danh giải phóng bằng những hình thức thủ tiêu, tra tấn, độc ác, dã man nhất trong lịch sử nhân loại.

Hai mươi (20) năm chinh chiến trôi vào dòng sông lịch sử đã 35 năm, nhưng Người Lính Việt Nam Cộng Hòa làm sao quên được hình ảnh đồng đội chuyền nhau chung điếu thuốc, sốt chia nhau từng muỗng cơm sậy, từng ngụm nước mát trong bidong, hỗ trợ và sát vai nhau trên chiến trường, dìu nhau trong lúc bị thương, cho nhau từng giọt máu để giành giật lại sự sống của đồng đội từ bàn tay của tử thần, những lần nâng chén men cay mừng chiến thắng xen lẫn những nỗi buồn mất mát đau thương, hình ảnh cuộc diễn binh tại Thủ Đô Sài Gòn mừng ngày Quân Lực, những người chiến sĩ anh hùng của các đơn vị đại diện cho tất cả Quân Binh Chung với những nhịp bước oai hùng, hiên ngang hòa nhịp vào những bản hùng ca vang dội cả Thủ Đô, cao vút tận khung trời Tổ Quốc Không Gian. Tất cả những hình ảnh thân thương đó được nâng niu trân trọng lưu giữ vào trang kỷ niệm cao quý nhất của Người Lính Việt Nam Cộng Hòa. Trang kỷ niệm cao quý đó mang tên “KBC Một thời để nhớ”.

Người Lính Việt Nam Cộng Hòa mang gói hành trang “Tổ Quốc-Danh Dự-Trách Nhiệm” quần nặng gánh Giang San đang vui bước trên “đường trường xa muôn gió tung bay dập dờn...” thì bất ngờ...phải uất nghẹn nhận một quân lệnh bức tử “buông tay súng”, để rồi đau lòng chứng kiến lũ “giặc từ miền Bắc vô đây, bàn tay nhuốm máu đồng bào, giặc từ miền Bắc vô đây, bàn tay nhuốm máu anh em...!”

Con đường trường xa của những người trai nặng nợ Núi Sông chẳng những không chấm dứt ở mốc thời gian quốc nạn 30.04.1975, mà nó lại tiếp tục xuyên qua các quốc gia tự do trên thế giới bằng những rùng Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ phát phới tung bay, hùng hực lửa đấu tranh nung đúc tinh thần, ý chí tranh đấu cho một ngày chuyển lửa về quê hương thiêu đốt lũ cộng sản bạo tàn khát máu, mang lại nụ cười rạng rỡ trên môi cho 85 triệu người con Việt vui sống trong cảnh thanh bình, ấm no, hạnh phúc bên Mẹ Việt Nam đã chịu quá nhiều tang thương.

Lũ cộng sản Việt Nam vô thần khát máu nhất định phải biến mất vĩnh viễn trên dãy đất thân yêu hình chữ “S” mang tên Việt Nam vì:

Vẫn còn đây, vẫn còn đây các con của mẹ
Vẫn còn đây, vẫn còn đây các con của cha
Con sẽ về bằng toàn thân xác
Con sẽ về bằng hồn phách linh thiêng
Từ dòng Cửu Long lên đỉnh Trường Sơn
Từ lòng đại dương đến chân trời quê hương
Trăm con từ khắp tám phương quay về
Như ngày nào cùng bọc mẹ ra đi.

Vẫn còn đây, vẫn còn đây giống dân Tiên Rồng
Vẫn còn đây, vẫn còn đây cháu con Lạc Long
Năm mươi người cùng mẹ lên núi
Xây bưng biển lập khu chiến đấu tranh
Còn năm mươi người vượt đại dương
Nguyện cùng cha quyết xây lại quê hương
Trăm con cùng chung góp máu đào
Từ Động Đình về tận miền Cà Mau.

Hẹn gặp lại anh trong một ngày mới
Hẹn gặp lại em trong một ngày vui
Là ngày giải phóng nước non rạng ngời

Là ngày hạnh phúc thanh bình ngàn nơi
Hẹn gặp mẹ cha trong ngày hội lớn
Hẹn gặp lại nhau trong ngày Việt Nam
Là ngày giải phóng nước non rạng ngời
Là ngày hạnh phúc thanh bình ngàn nơi.

Vẫn còn đây, vẫn còn đây trái tim Diên Hồng
Vẫn còn đây, vẫn còn đây máu xương Việt Nam
Con không hèn dù đời cay đắng
Tâm không sờn dù lòng trắng khăn xô
Còn hồn Việt Nam là còn niềm tin
Còn người Việt Nam sẽ có ngày quang vinh.
Trong đêm trường phục sức mặt trời
Mai bình minh về rồi Việt Nam ơi.

Con sẽ về bằng toàn thân xác
Con sẽ về bằng hồn phách linh thiêng
Từ dòng Cửu Long lên đỉnh Trường Sơn
Từ lòng đại dương đến chân trời quê hương
Trăm con từ khắp tám phương quay về
Như ngày nào từ bọc mẹ ra đi.

Vẫn còn đây, vẫn còn đây giống dân Tiên Rồng
Vẫn còn đây, vẫn còn đây cháu con Lạc Long
Năm mươi người cùng mẹ lên núi
Xây bưng biển lập khu chiến đấu tranh
Còn năm mươi người vượt đại dương
Nguyện cùng cha quyết xây lại quê hương
Trăm con cùng chung góp máu đào
Từ Động Đình về tận miền Cà Mau.

Hẹn gặp lại anh trong một ngày mới
Hẹn gặp lại em trong một ngày vui
Là ngày giải phóng nước non rạng ngời
Là ngày hạnh phúc thanh bình ngàn nơi
Hẹn gặp mẹ cha trong ngày hội lớn
Hẹn gặp lại nhau trong ngày Việt Nam
Là ngày giải phóng nước non rạng ngời
Là ngày hạnh phúc thanh bình ngàn nơi.

Vẫn còn đây, vẫn còn đây trái tim Diên Hồng
Vẫn còn đây, vẫn còn đây máu xương Việt Nam
Con không hèn dù đời cay đắng
Tâm không sờn dù lòng trắng khăn xô
Còn hồn Việt Nam là còn niềm tin
Còn người Việt Nam sẽ có ngày quang vinh
Trong đêm trường phục sức mặt trời
Mai bình minh về rồi Việt Nam ơi.

Hẹn gặp lại anh trong một ngày mới

Hẹn gặp lại em trong một ngày vui
Là ngày giải phóng nước non rạng ngời
Là ngày hạnh phúc, thanh bình ngàn nơi
Hẹn gặp mẹ cha trong ngày hội lớn
Hẹn gặp lại nhau trong ngày Việt Nam
Là ngày giải phóng nước non rạng ngời
Là ngày hạnh phúc thanh bình ngàn nơi (*).

18.06.2010.

Người Lính Việt Nam Cộng Hòa
Hoàng Nhật Thơ

* Nhạc phẩm: Vẫn còn đây các con của mẹ.

* Trình bày: Nguyệt Ánh & Việt Dzũng.

"NGƯỜI LÍNH"

Hoàng Nhật Thơ

Dòng thời gian âm thầm lặng lẽ trôi qua từng giây phút, chảy xuôi một chiều cố định bất di bất dịch theo quy luật của tạo hóa, thời gian cũng vụt thoáng qua rất nhanh, đâu có ai biết được dưới mặt của dòng thời gian phẳng lặng, hiền hòa đó có biết bao nhiêu biến cố lịch sử, bao nhiêu thảm họa vì chiến tranh, bao nhiêu thăng trầm của một đời người.

Dòng thời gian hững hờ trôi chảy mãi, khi ta ngoảnh lại nhìn thì dù là một khoảnh khắc vừa thoáng qua hay xa mờ cuối dòng tiềm thức, ta khẽ gọi đó là dĩ vãng. Dĩ vãng của một thời để nhớ "từ khi anh thôi học là từ khi anh khoác áo treillis...". Dĩ vãng của một thời để thương trên bước đường quân hành nhìn quê hương "đẹp tựa trong tranh, gót bùn lầy cho lúa thêm xanh...". Dĩ vãng của một thời để đau từ "một ngày bẩy lăm, con bỏ hết giang san..." !

Nhân dịp Lễ Chiến Sĩ Trận Vong của Hoa Kỳ, tôi viết những dòng chữ này để tri ân 58.000 chiến binh Hoa Kỳ, các chiến sĩ đồng minh Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan, Đại Hàn .v.v... đã hy sinh trên chiến trường Việt Nam. 350.000 chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và những người đã nằm xuống cho hai chữ tự do của Miền Nam Việt Nam. Tôi cũng trân trọng viết về một "Người Lính" trẻ nhất nhưng lại là một "Người Lính" đặc biệt nhất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

"Người Lính" đó không có số quân, không có cấp bậc, không có chức vụ, anh đã khoác vào mình bộ quân phục của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa với đầy đủ quân trang, quân dụng từ lúc mới vừa chào đời vào năm 1966. Anh cũng không xuất thân từ bất cứ một quân trường nào, anh được đào tạo và hiện diện với quê hương vào cuối năm 1966, bởi đôi bàn tay khéo léo của Đại Úy Nguyễn Thanh Thu (*). Đến năm 1968, "Người Lính" được tân trang lại và vinh dự được Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu kiêm Tổng Tư Lệnh tối cao của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa chủ tọa buổi lễ khánh thành cùng với sự hiện diện của hầu hết các giới chức cao cấp trong ba Ngành Hành Pháp, Lập Pháp và Tư Pháp, các vị Tướng lãnh cùng một số đông quân nhân các cấp và đồng bào từ Thủ Đô và các Tỉnh lân cận về tham dự. Buổi lễ khánh thành long trọng chào đón "Người Lính" được nghiêm trang tổ chức vào ngày 01.11.1968 với đầy đủ lễ nghi quân cách. "Người Lính" đặc biệt đó mang tên "Thương Tiếc" thuộc đơn vị "Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa".

"Người Lính" ngồi lặng yên với một tư thế bình thản, bất động dưới nắng mưa chứng kiến những thăng trầm lịch sử. "Người Lính" là chứng nhân của những mất mát, đau thương, tang tóc trên mảnh đất miền Nam bởi lũ cộng sản khát máu gây nên. "Người Lính" với khuôn mặt ưu tư, ánh mắt đượm một nỗi u buồn xa vắng nhìn quê hương mịt mờ trong khói lửa, nhìn từng cụm khói bốc lên từ một chiến trường

nào đó trên quê hương, nơi mà các chiến hữu, các người bạn đồng đội đang xông pha trong làn tên, mũi đạn đánh đuổi quân thù, bảo vệ từng tấc đất của quê hương.

Hàng đêm “Người Lính” ngồi lặng yên nhìn hỏa châu soi sáng một góc trời, nơi đang xảy ra trận giao tranh ác liệt giữa những người con yêu của tổ quốc đang đánh đuổi những kẻ mang đôi dép râu cuồng vọng từ phương Bắc vào xâm lăng, gây cảnh tóc tang trên mảnh đất mẹ thân yêu. Những đêm khuya, “Người Lính” nghe tiếng đại bác của quân thù vọng về Thành Phố, phá tan sự tĩnh lặng của không gian, tạo nên nỗi lo âu hiện lên khuôn mặt còn ngáy ngủ của người dân hậu phương.

“Người Lính” mang linh hồn của trên 18.000 anh hùng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa và trên 350.000 anh linh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trên khắp bốn vùng chiến thuật đã xong nợ xương máu không trở về! “Người Lính” đã chứng kiến bao nhiêu cặp mắt nhọt nhòa của những “lá vàng khóc lá xanh rơi”. Bao nhiêu vành tang trắng của những góa phụ ngây thơ đang gục đầu bên hòm gỗ cài hoa. Bao nhiêu vành tang trắng phủ lên đầu những trẻ thơ vô tội còn đang bập bẹ chưa biết gọi tiếng cha, đang ngơ ngác nhìn mọi người đang gục đầu tuôn rơi những dòng lệ tiễn đưa những đứa con yêu của Tổ Quốc trong một chuyến quân hành cuối cùng không bao giờ trở lại đơn vị!

Trong những đêm khuya âm u vắng lặng, thỉnh thoảng vài cơn gió rít trong không gian tạo cho khung cảnh nghĩa trang thêm huyền bí và rợn người, những hạt sương đêm vô tình đọng vương nơi khóe mắt “Người Lính”, long lanh dưới ánh đèn đêm mờ ảo, đã tạo nên bao huyền thoại về “Người Lính”. Những chuyến xe đò về trễ trong đêm, khi chạy ngang qua Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa, thỉnh thoảng thấy một người lính đứng đón xe bên vệ đường, xe dừng lại... “Người Lính” thanh thản bước lên xe một cách bình thường như bao hành khách khác, xe chạy được một quãng... người lơ xe quay lại định hỏi chuyện “Người Lính”, nhưng không thấy bóng dáng “Người Lính” đâu cả, người lơ xe trở mắt kính ngạc dáo dác tìm chung quanh rồi bất chợt hỏi một câu làm vài người và sau đó là cả xe đều tỉnh ngủ và rùng mình... “Ừa... Anh lính đâu mất rồi...?”. Hành khách trên những chuyến xe xuôi ngược trên tuyến đường này và người dân địa phương rùng mình không phải vì sợ bóng ma hay oan hồn của “Người Lính” mà là sự linh thiêng của những người đã can đảm đem cái chết của mình để đánh đổi sự sống cho quê hương và 17 triệu người dân miền Nam.

Ngày 30.04.1975, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đau đớn nhận một quân lệnh “bức tử” phải bước ra khỏi đoạn đường chiến binh còn đang dang dở, một đoạn đường dài 20 năm đã vùi lấp trên 350.000 anh hùng “Vị Quốc Vong Thân”, 150.000 người đã bỏ lại một phần thân thể trên đoạn đường xương máu này để bảo vệ hai chữ “Tự Do” cho quê hương, dân tộc.

Sau ngày 30.04.1975, “Người Lính” không bị lũ cộng sản tập trung vào các trại tù khổ sai khắc nghiệt nhưng lũ người cộng sản không tim óc đó đã hèn hạ trả thù bằng cách giạt sập và phá hủy thân anh, lũ cộng sản đê tiện không tánh người đã trả thù ngay cả trên một pho tượng đồng vô tri nhưng có linh hồn. “Người Lính” bây giờ không còn ngồi nơi chốn cũ nữa, “Người Lính” đã quyện vào lá cờ hồn thiêng sông núi, “Người Lính” hiện diện trong trái tim của tất cả Quân Dân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa đang lưu vong biệt xứ hay đang lê lét trên quê hương đổ nát.

Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã từng nói “Quốc Gia thắng, tất cả còn. Cộng sản thắng, mất tất cả”. Một câu nói thật đúng, nhưng Người Lính Việt Nam Cộng Hòa không mất tất cả, Người Lính Việt Nam Cộng Hòa vẫn còn một bảo vật, đó là lá Quốc Kỳ đang tung bay phất phới ở bất cứ một quốc gia tự do nào trên thế giới có bóng dáng Người Lính Việt Nam Cộng Hòa. Lá cờ vàng ba sọc đỏ là hồn

thiên sông núi, là Tổ Quốc của Người Lính Việt Nam Cộng Hòa, là niềm tin mãnh liệt cho một ngày quang phục lại Giang San, trang trọng dựng xây lại pho tượng "Người Lính" "THƯƠNG TIẾT" để Vinh Danh-Tưởng Niệm và Tri Ân những anh hùng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa "Vị Quốc Vong Thân".

May 30, 2010
Hoàng Nhật Thơ

**Điều khắc gia Nguyễn Thanh Thu, cấp bậc sau cùng là Thiếu Tá thuộc Cục Chiến Tranh Chính Trị.*

